

GIỚI THIỆU DANH MỤC HỆ THỐNG CHỈ TIÊU THỐNG KÊ VÀ PHÂN CÔNG THỰC HIỆN Ở THÁI LAN

Hệ thống Thống kê của Thái Lan là một hệ thống phân tán. Tuy nhiên, Cơ quan thống kê quốc gia Thái Lan (NSO) trực thuộc văn phòng Thủ Thủ Tướng, là cơ quan chịu trách nhiệm chính trong khâu thu thập, biên soạn và phổ biến số liệu thống kê. Bộ phận thống kê riêng của các Bộ và

các Ban ngành khác thu thập, biên soạn số liệu, các thông tin phát sinh trong nội bộ từ những cuộc điều tra.

Dưới đây là danh mục chỉ tiêu thống kê phản ánh tình hình kinh tế - xã hội và các cơ quan chịu trách nhiệm biên soạn số liệu về các chỉ tiêu.

Nội dung chỉ tiêu	Cơ quan chịu trách nhiệm
1. Chỉ tiêu kinh tế	
• GNP, GNP theo đầu người	Uỷ ban nhà nước về phát triển kinh tế xã hội
• GDP, GDP theo đầu người	
• Tăng trưởng GDP thực tế (%)	
• Cán cân thương mại về hàng hoá và dịch vụ	Bộ Thương Mại
• Thương mại (xuất và nhập khẩu) theo % GDP	
• Nợ nước ngoài theo % GDP	
• Dữ trữ ngoại tệ cuối kỳ	Ngân hàng Thái Lan
• Cán cân thanh toán theo % GDP	
• Chuyển nhượng hiện hành theo % GDP	Bộ Tài Chính
• Tổng tiền tiết kiệm theo % GDP	Uỷ ban nhà nước về phát triển kinh tế xã hội
• Cân đối ngân sách theo % GDP	Bộ Tài Chính
• Tỷ lệ tăng giá tiêu dùng	Uỷ ban nhà nước về phát triển kinh tế xã hội
• Cung ứng tiền tệ	Ngân hàng Thái Lan
• Độ ổn định tỷ giá hối đoái	
• Thu nhập từ du lịch nước ngoài theo GDP	Tổng cục Du lịch Thái Lan
• Chỉ số sản xuất công nghiệp	Bộ Công nghiệp

Nội dung chỉ tiêu	Cơ quan chịu trách nhiệm
2. Nghèo đói	
<ul style="list-style-type: none"> • Thu nhập bình quân hộ gia đình • Chỉ số GINI • Tỷ lệ phần trăm dân sống dưới mức nghèo đói • Tỷ lệ khoảng cách nghèo đói 	Cơ quan Thống kê Quốc gia Thái Lan
3. Năng lượng	Uỷ ban nhà nước về phát triển kinh tế xã hội
<ul style="list-style-type: none"> • Sản lượng thuỷ điện • Sử dụng năng lượng thủy điện (nghìn tấn) • Sử dụng than (nghìn tấn) • Sản lượng gas tự nhiên (triệu m³) • Sử dụng ga (triệu m³) • Sản lượng dầu thô (tấn) • Sử dụng dầu thô (tấn) • Tổng năng lượng thay thế mới (Năng lượng mặt trời + gió + ga vi sinh) (nghìn Kw giờ) • Tổng năng lượng thương mại (tương đương 1 triệu tấn dầu) • Tiêu thụ năng lượng thương mại đầu người (tương đương 1 kg dầu) 	Bộ Khoa học công nghệ và môi trường
4. Lao động\Việc làm	
<ul style="list-style-type: none"> • Số người thất nghiệp và tỷ lệ thất nghiệp • Tỷ lệ thất nghiệp theo thời vụ • Tỷ lệ lao động trong khu vực nông nghiệp và phi nông nghiệp • Tỷ lệ lao động thất nghiệp từng vụ • Tỷ lệ tranh chấp lao động 	Cục Thống kê Quốc gia Thái Lan
5. Xã hội	
5.1. Nhân khẩu học	
<ul style="list-style-type: none"> - Dân số - Tỷ lệ tăng trưởng - Tỷ lệ sinh - Tỷ lệ sinh sản chung - Tỷ lệ chết trẻ em - Tỷ lệ chết trẻ em dưới 5 tuổi 	Cục Thống kê Quốc gia Thái Lan

<i>Nội dung chỉ tiêu</i>	<i>Cơ quan chịu trách nhiệm</i>
5.2. Giáo dục	
- Tỷ lệ học sinh ở tuổi đến trường	Uỷ ban giáo dục quốc gia kết hợp với cơ quan giáo dục khác
- Tỷ lệ học sinh nhập trường	
- Tỷ lệ bỏ học	
- Tỷ lệ học sinh theo học	
- Tỷ lệ biết đọc và viết của người lớn	
- Tỷ lệ sinh trên một phòng học	
- Tỷ lệ học sinh trên một giáo viên	
5.3. Sức khoẻ/Dinh dưỡng	
- Tỷ lệ tử vong của bà mẹ	Bộ phận thư ký thường trực, Bộ Y tế
- Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng	
- Tỷ lệ trẻ em sinh ra được nhân viên y tế đỡ đẻ	
- Tỷ lệ ốm đau theo độ tuổi	
- Tỷ lệ người lớn nhiễm HIV	Cục Thống kê Quốc gia Thái Lan
- Tỷ lệ người uống rượu	
- Tỷ lệ người hút thuốc	
6. Môi trường	
6.1. Đất đai	
- Tỷ lệ người làm nông nghiệp trên 1 hecta đất trồng trọt và canh tác	Cục Thống kê Quốc gia Thái Lan
- Diện tích đất trồng trọt	
- Sử dụng phân bón	
- Sử dụng thuốc trừ sâu	
- Mức khai thác gỗ	Bộ Nông nghiệp
- Tỷ lệ thay đổi cây trồng trong 1 km vuông đất rừng 10 năm qua	
6.2 Độ bẩn không khí	
- Ô xít các bon (CO) đọng trong không khí	
- Ô xít ni tơ (NO ₂) đọng trong không khí	
- Bụi trong không khí	Bộ Khoa học Công nghệ và Môi trường
- Ô xít lưu huỳnh (SO ₂) trong không khí	
- Sun phua lưu huỳnh (SMP) đọng trong không khí	
- Độ bẩn không khí trong khu vực thành thị	

<i>Nội dung chỉ tiêu</i>	<i>Cơ quan chịu trách nhiệm</i>
6.3. Độ bẩn nước <ul style="list-style-type: none"> - Tiếp cận với nguồn nước sạch (sử dụng nước sạch) - Tiêu dùng nước - Chất thải hữu cơ (BOD) trong thành phần nước 	Cục Thống kê Quốc gia Thái Lan
6.4. Chất thải và chất thải nguy hiểm <ul style="list-style-type: none"> - Sự phát sinh ra chất thải nguy hiểm - Sự phát sinh ra chất thải phóng xạ - Chất thải cứng 	Bộ Khoa học Công nghệ và Môi trường
6.5. Thảm họa tự nhiên Thiệt hại kinh tế và người do thảm họa tự nhiên	Bộ Nội vụ - Bộ GT công chính và Bộ Nông nghiệp
6.6. Những vấn đề khác <ul style="list-style-type: none"> - Mức độ sử dụng năng lượng - Tiêu thụ năng lượng trên đầu người - Tỷ lệ tiêu thụ nguồn năng lượng thay thế - Mức độ sử dụng khoáng sản 	Bộ Khoa học Công nghệ và Môi trường Bộ Công nghiệp

Trần Mạnh Hùng (sưu tầm và giới thiệu)

Nguồn: *The Indicator System in Thailand by Ruamporn Siriattrakul*